

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 176 /TB-NĐQN  
Về việc lấy ý kiến cổ đông  
bằng văn bản

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 02 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

Công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.  
Mã chứng khoán: QTP  
Trụ sở chính: Tổ 33 khu 5 phường Hà Khánh, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.  
Điện thoại: 0203.365.7539 Fax: 0203.365.7540  
Người thực hiện CBTT: Ngô Sinh Nghĩa – Phó Tổng Giám đốc.  
Địa chỉ: Tổ 33, khu 5, phường Hà Khánh, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.  
Loại thông tin công bố:  
 Định kỳ  24h  Bất thường  Theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh công bố thông tin về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về “Dự thảo Hợp đồng thế chấp động sản và Hợp đồng thế chấp bất động sản Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1 & 2 theo Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản số 175/NĐQN-HĐQT ngày 13/02/2019 và Tờ trình số 58/Tr-NĐQN ngày 13/02/2019.

(các tài liệu liên quan đến nội dung lấy ý kiến được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ [quangninhhtpc.com.vn](http://quangninhhtpc.com.vn))

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Website công ty;
- Lưu VT, TCKT.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Ngô Sinh Nghĩa**

Số: **175/NDQN-HDQT**

Quảng Ninh, ngày **13** tháng **02** năm **2019**

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN BẢNG VĂN BẢN**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh

**I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 33, Khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Mã số doanh nghiệp: 5700434869.

**II. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN**

Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Dự thảo Hợp đồng thế chấp động sản và bất động sản dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1&2.

**III. NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN**

Sửa đổi, bổ sung Dự thảo Hợp đồng thế chấp động sản và bất động sản dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1&2 theo đề nghị của Công ty tại Tờ trình số 58/TTr-NDQN ngày 13/02/2019.

**IV. THỜI HẠN GỬI PHIẾU BIỂU QUYẾT**

Kính đề nghị Quý Cổ đông biểu quyết (vào mẫu Phiếu biểu quyết kèm theo) và gửi thư hoặc fax, email về Công ty trước **16h00' ngày 28/02/2019**, theo địa chỉ sau:

- Phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh - Tổ 33, Khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0914.809.060 (bà Phùng Thị Thu Ngân – Phó TP TCKT);
- Fax: 0203.3657.540                      Email: [phungngantckt@gmail.com](mailto:phungngantckt@gmail.com)

Kính đề nghị Quý Cổ đông Công ty xem xét, thông qua./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Ngô Sinh Nghĩa**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Duy Hạnh**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.



**PHIẾU BIỂU QUYẾT  
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**

**1. Thông tin cổ đông:**

Tên cổ đông: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/MSDN: .....

do:..... cấp ngày: .....

Địa chỉ: .....

Số lượng cổ phần nắm giữ: ..... cổ phần

Số phiếu biểu quyết: ..... phiếu

**2. Nội dung biểu quyết:**

Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Dự thảo Hợp đồng thế chấp động sản và bất động sản dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1&2 theo đề nghị của Công ty tại Tờ trình số 58/TTr-NĐQN ngày 13/02/2019:

Tán thành

Không tán thành

Không có ý kiến

....., ngày .....tháng.... năm 20...

**Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

**Lưu ý về cách thức biểu quyết**

1. Đề nghị Quý cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc dấu “√” vào 1 trong 3 ô: “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”.
2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau: (i) đánh dấu vào từ 02 ô trở lên tại phần biểu quyết; (ii) không có chữ ký của cổ đông; (iii) phong bì đã bị mở trước khi kiểm phiếu; (iv) Phiếu biểu quyết gửi về Công ty sau thời hạn quy định; (v) Phiếu biểu quyết bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu thêm ký hiệu.
3. Khi cả 03 ô (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) tại phần biểu quyết không được đánh dấu nhưng Cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu là tổ chức) vào văn bản này thì được xem là Không có ý kiến.

**PHỤ LỤC CÁC SỬA ĐỔI BỔ SUNG DỰ THẢO HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP ĐỘNG SẢN  
VÀ BẤT ĐỘNG SẢN DỰ ÁN NMNĐ QUẢNG NINH 1&2**

*(Kèm theo Tờ trình số 58 /TTr-NĐQN ngày 13 /02/2019)*

Stt	Nội dung	Nội dung dự thảo HĐ thế chấp đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty ngày 22/6/2018	Nội dung sửa đổi bổ sung	Ghi chú
1	Tham chiếu các Hợp đồng vay	Gồm số/ngày Hợp đồng, Ngân hàng cho vay, giá trị Hợp đồng vay	- Đối với Hợp đồng vay đã kết thúc giải ngân: bổ sung giá trị vay đã hoàn thành giải ngân. - Đối với Hợp đồng vay đang thực hiện: bổ sung giá trị đã giải ngân, giá trị cam kết cho vay còn lại được phép giải ngân	
2	Tham chiếu Hợp đồng tín dụng No.10	Các Hợp đồng tín dụng phát sinh trong tương lai (nếu có) có liên quan tới việc hình thành tài sản thuộc Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1 và/hoặc Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 2 (" <b>Hợp đồng tín dụng No.10</b> ")	Bỏ nội dung này do Hợp đồng chưa phát sinh	
3	Mục 1.3 Tài sản thế chấp	Tài sản Thế chấp là tài sản hình thành từ Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1&2	Tài sản Thế chấp là tài sản hình thành từ Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 1, Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh 2 và Dự án nâng cấp cải tạo HT xử lý khí thải Nhà máy nhiệt điện Quảng Ninh.	
4	Mục 1.4.1 Giá trị Tài sản thế chấp	- Giá trị Tài sản thế chấp là Tổng mức đầu tư (TMĐT) được duyệt của các dự án: + Dự án NMNĐ Quảng Ninh 1 (theo Quyết định 102/QĐ-NĐQN 09/02/2017) + Dự án NMNĐ Quảng Ninh 2 (theo Quyết định Quyết định số 466/QĐ-NĐQN ngày 29/4/2014 của HĐQT QTP)	Giá trị tài sản thế chấp là Tổng mức đầu tư được duyệt của các dự án: + Dự án NMNĐ Quảng Ninh 1 (theo Quyết định 102/QĐ-NĐQN ngày 09/02/2017 của HĐQT QTP) + Dự án NMNĐ Quảng Ninh 2 (theo Quyết định Quyết định số 466/QĐ-NĐQN ngày 29/4/2014 của HĐQT QTP) + Dự án nâng cấp cải tạo HT xử lý khí thải	



Stt	Nội dung	Nội dung dự thảo HĐ thế chấp đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHCĐ Công ty ngày 22/6/2018	Nội dung sửa đổi bổ sung	Ghi chú
		<p>Trong đó</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng thế chấp động sản: 4.233.712.864.645 đồng (tương ứng với chi phí xây dựng trước thuế trong TMĐT được duyệt)</li> <li>- Hợp đồng thế chấp động sản: 18.059.526.802.208 (tương ứng với giá trị TMĐT trước thuế được duyệt trừ đi chi phí xây dựng)</li> </ul>	<p>NMND Quảng Ninh (theo Quyết định số 358/QĐ-NĐQN-HĐQT 03/04/2017 của HĐQT QTP)</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng thế chấp động sản: 4.269.252.499.943 đồng (tương ứng với chi phí xây dựng trước thuế trong TMĐT được duyệt)</li> <li>- Hợp đồng thế chấp bất động sản: 19.616.079.309.815 đồng (tương ứng với giá trị TMĐT trước thuế được duyệt trừ đi chi phí xây dựng)</li> </ul>	
5	1.4.2. Định giá lại TS đảm bảo	<p>Các bên đồng ý rằng giá trị của Tài sản Thế chấp sẽ được định giá lại vào một trong các thời điểm sau:</p> <p>(i)[Sáu mươi (60)] Ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án được một Công ty Kiểm toán Độc lập kiểm toán và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>(ii)[Sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày nghiệm thu của dự án nâng cấp phát sinh của các công trình dự án (nếu có)</p> <p>(iii)[Sáu mươi (60)] Ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án nâng cấp phát sinh của các công trình dự án (nếu có) được một Công ty Kiểm toán Độc lập kiểm toán và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>	<p>Các bên đồng ý rằng giá trị của Tài sản Thế chấp sẽ được định giá lại vào thời điểm sau:</p> <p>[Sáu mươi (60)] Ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh được một Công ty Kiểm toán Độc lập kiểm toán và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>	

Stt	Nội dung	Nội dung dự thảo HĐ thế chấp đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty ngày 22/6/2018	Nội dung sửa đổi bổ sung	Ghi chú
6	1.4.4.a. Tỷ lệ phân chia tạm thời	<p>Tỷ lệ phân chia tạm thời như sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Tài chính: 42,14% (tương đương với 120% giá trị dư nợ vay ngày 31/12/2017)</li> <li>- Vietcombank: 15,65%</li> <li>- Vietinbank: 30,72%</li> <li>- SHB: 11,48%</li> </ul> <p><i>Ghi chú:</i> tỷ lệ phân chia Tài sản thế chấp tạm thời được xác định theo tỷ lệ dư nợ gốc tại ngày 31/12/2017 theo Hợp đồng vay nước ngoài được Chính phủ bảo lãnh (được quy đổi thành đồng Việt Nam theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 31/12/2017 là 22.735VNĐ/USD) và theo các Hợp đồng tín dụng trong nước có tính đến các cam kết còn và dự kiến giải ngân tại các Ngân hàng)</p>	<p>Tỷ lệ phân chia tạm thời như sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Tài chính: 78,67%</li> <li>- Vietcombank: 5,64%</li> <li>- Vietinbank: 12,42%</li> <li>- SHB: 3,27%</li> </ul> <p><i>Ghi chú:</i> tỷ lệ phân chia Tài sản thế chấp tạm thời được xác định trên cơ sở:</p> <p>(1) Đối với Các Hợp Đồng Vay Nước Ngoài được Chính phủ bảo lãnh: giá trị hoàn thành giải ngân (được quy đổi thành đồng Việt Nam theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 31/12/2017 là 22.735VNĐ/USD)</p> <p>(2) Đối với Các Hợp đồng tín dụng trong nước, trong đó:</p> <p>(i) Đối với khoản vay đã kết thúc giải ngân: giá trị hoàn thành giải ngân.</p> <p>(ii) Đối với khoản vay đang thực hiện: Giá trị đã giải ngân cộng cam kết cho vay còn lại được phép giải ngân</p> <p><i>(Có bảng tính chi tiết kèm theo)</i></p>	
7	1.4.4.b. Tỷ lệ phân chia chính thức	Sau khi Báo cáo nghiệm thu hoàn thành công trình / báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng Dự Án được kiểm toán hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt và Tài sản Thế chấp được định giá lại theo quy định tại Mục 1.4.2	Sau khi Báo cáo nghiệm thu hoàn thành công trình và báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng Dự Án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh được kiểm toán và được cấp có thẩm quyền phê	

Stt	Nội dung	Nội dung dự thảo HD thể chấp đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty ngày 22/6/2018	Nội dung sửa đổi bổ sung	Ghi chú
		<p>ở trên, Tỷ lệ Phân chia Chính thức Tài sản Thế chấp sẽ được xác định như sau:</p> <p>(i) Đối với các Hợp đồng vay Nước ngoài: Tỷ lệ nguyên giá tài sản đảm bảo của Bộ Tài chính được xác định là 120% giá trị dư nợ gốc của khoản vay.</p> <p>(ii) Đối với các Hợp đồng Tín dụng: Tỷ lệ nguyên giá tài sản bảo đảm của Các Ngân hàng Trong nước Cho vay Dự án là phần còn lại sau khi đã trừ đi phần tài sản đã bảo đảm cho Bộ Tài chính và được xác định trên cơ sở dư nợ gốc của các khoản vay.</p> <p>Dư nợ gốc theo các Hợp đồng vay Nước ngoài và dư nợ gốc theo các Hợp đồng Tín dụng để làm cơ sở tính Tỷ lệ Phân chia Chính thức Tài sản Thế chấp là dư nợ gốc tại ngày ngày Báo cáo nghiệm thu hoàn thành công trình / báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng dự án được kiểm toán hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p>	<p>duyet và Tài sản Thế chấp được định giá lại theo quy định tại Mục 1.4.2 ở trên, Tỷ lệ Phân chia Chính thức Tài sản Thế chấp sẽ được xác định căn cứ theo tỷ lệ dư nợ gốc theo các Hợp đồng vay Nước ngoài và dư nợ gốc theo Hợp đồng Tín dụng tại ngày, áp dụng tỷ giá ngày Báo cáo nghiệm thu hoàn thành công trình và báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng Dự Án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh được kiểm toán và được cấp có thẩm quyền phê duyệt</p>	